

**BẢNG GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN CỦA CÁC BỘ NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG
ĐỐI VỚI NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG
CỦA TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC
(BỔ SUNG)**

(Kèm theo công văn số: /BNN-TC ngày tháng năm 2023)

1. Tổng hợp chung:

Đến thời điểm 26/4/2023¹, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã nhận được 38 ý kiến góp ý của các Bộ ngành, địa phương; trong đó:

- 18 Bộ ngành, địa phương² thống nhất với dự thảo;
- 20 Bộ ngành, địa phương³ thống nhất với dự thảo và có một số ý kiến góp ý (chi tiết tổng hợp, tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý tại mục 2 công văn này).

2. Tổng hợp các ý kiến góp ý chi tiết:

TT	Nội dung trong dự thảo Nghị định	Ý kiến góp ý		Kết quả	Ghi chú
		Nội dung	Đơn vị		
I	Góp ý chung:				
1	Về bố cục	Đề nghị biên tập lại dự thảo Điều lệ theo quy định tại Nghị định số 23/2022/NĐ-CP ngày 05/4/2022 của Chính phủ	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Không tiếp thu Giải trình cụ thể như sau: Nghị định 23/2022/NĐ-CP	

¹ Tại công văn số 1895/BNN-TC ngày 28/3/2023 gửi Bộ Tư pháp, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý tính đến ngày 22/3/2023. Từ 22/3/2023 đến 26/4/2023 Bộ Nông nghiệp và PTNT nhận được thêm 02 ý kiến góp ý (Bộ Tư pháp, UBND Tp. Hà Nội)

² Bắc Giang, Vĩnh Phúc, Hải Dương, Lai Châu, Hòa Bình, Cao Bằng, Bắc Ninh, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Lào Cai, Quảng Trị, Quảng Ninh, Tuyên Quang, An Giang, Phú Thọ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Xây dựng, Bộ Quốc phòng.

³ Bộ Giao thông vận tải, Nam Định, Thanh Hóa, Tp Hải Phòng, Điện Biên, Ngân hàng nhà nước, Bộ Văn hóa TT và Du lịch, Thanh tra Chính phủ, Quảng Bình, Hà Tĩnh, Bộ Công an, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Tp Hồ Chí Minh, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tư pháp, UBND Tp. Hà Nội.

				ngày 05/4/2022 của Chính phủ về thành lập, sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, tại khoản 4 Điều 6 quy định các nội dung chủ yếu của dự thảo Điều lệ doanh nghiệp nhưng áp dụng đối với việc thành lập mới doanh nghiệp. Tổng công ty Lương thực miền Bắc là doanh nghiệp đang hoạt động và phải kế thừa một số nội dung vẫn đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật và thực tiễn hoạt động của Tổng công ty tại Điều lệ hiện nay.	
2	Về tính thống nhất	Đề nghị rà soát nội dung dự thảo Nghị định đảm bảo phù hợp với quy định Luật Quản lý sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2014, Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các quy định có liên quan.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Tiếp thu Cơ quan soạn thảo đã thực hiện rà soát các quy định hiện hành khi xây dựng dự thảo Điều lệ để đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất.	
3	Về các văn bản có liên quan	Hiện tại, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang soạn thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 10/2019/NĐ-CP, đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT tham khảo thêm ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tránh sự chồng chéo trong quá trình thực hiện.	UBND tỉnh Quảng Bình	Tiếp thu Cơ quan soạn thảo thực hiện rà soát các cơ chế chính sách đang sửa đổi, bổ sung để đảm bảo tính khả thi khi ban hành văn bản.	
4		Hiện nay Chính phủ đang giao các Bộ nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý,	Ủy ban Quản lý vốn nhà		

		sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp khác (Luật số 69/2014/QH13) và Nghị định số 10/2019/NĐ-CP để đề xuất cơ quan có thẩm quyền ban hành. Trong đó có nhiều nội dung liên quan tới các quy định trong dự thảo này. Do đó, đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các cơ quan soạn thảo các văn bản nêu trên để có định hướng các quy định thống nhất giữa các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan sẽ sửa đổi, bổ sung.	nước tại doanh nghiệp		
5	Hồ sơ kèm theo	“Nghị định này được xây dựng theo trình tự, thủ tục rút gọn quy định tại văn bản số 7327/VPCP-DMDN ngày 1/11/2022 của Văn phòng Chính phủ” nhưng Tp Hồ Chí Minh không có thông tin về nội dung này, do đó đề xuất cơ quan soạn thảo lấy ý kiến Bộ Tư pháp về trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.	UBND Tp Hồ Chí Minh	Tiếp thu Cơ quan soạn thảo thực hiện bổ sung đầy đủ các văn bản pháp lý có liên quan khi trình dự thảo Nghị định.	
II	Về dự thảo Tờ trình				
1	Tại mục 1 phần I về sự cần thiết ban hành Nghị định: <i>Nghị định 01/2018/NĐ-CP được ban hành trong bối cảnh Chính phủ thực hiện việc phân công, phân cấp quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với các tập đoàn, tổng công ty, công ty nhà nước độc lập theo quy định tại Nghị định 99/2012/NĐ-CP ngày 15/11/2012 của Chính phủ về phân công phân cấp thực hiện các quyền,</i>	Tại mục 1 phần I quý Bộ chưa nêu: do Nghị định 99/2012/NĐ-CP ngày 15/11/2012 của Chính phủ đã được thay thế bởi Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ nên việc ban hành Nghị định thay thế Nghị định 01/2018/NĐ-CP ngày 03/01/2018 của Chính phủ để phù hợp, thống nhất với Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ là cần thiết, đề nghị quý Bộ nghiên cứu bổ sung thêm nội dung này.	Bộ Giao thông vận tải	Tiếp thu Bổ sung nội dung chi tiết tại mục I. Sự cần thiết ban hành Nghị định thay thế (dự thảo Tờ trình)	

	<i>trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp</i>				
2	Chưa quy định	Đề nghị quý Bộ nghiên cứu, bổ sung thêm nội dung so sánh giữa dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Vinafood 1 với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Vinafood 1 ban hành kèm theo Nghị định 01/2018/NĐ-CP của Chính phủ, nêu rõ căn cứ, lý do thay thế nội dung.	Bộ Giao thông vận tải	Không tiếp thu Giải trình cụ thể như sau: Theo công văn số 7327/VPCP-DMDN ngày 01/11/2022 của Văn phòng Chính phủ: “ <i>Bộ Nông nghiệp và PTNT...xây dựng dự thảo Nghị định về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Bắc ...</i> ” Do vậy, đây là quá trình xây dựng Nghị định mới thay thế Nghị định 01/2018/NĐ-CP nên cơ quan chủ trì cho rằng không cần thiết phải lập bảng so sánh những điểm thay đổi giữa Nghị định 01/2018/NĐ-CP với dự thảo Nghị định hiện nay.	
3	Chưa quy định	Đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT báo cáo Chính phủ rõ hơn về những nội dung mới tại dự thảo Nghị định này so với Điều lệ của Vinafood1 đã ban hành tại Nghị định 01/2018/NĐ-CP	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Tiếp thu Bổ sung nội dung chi tiết tại mục V. Một số nội dung còn có ý kiến khác nhau và vấn đề xin ý kiến Chính phủ quyết định (dự thảo Tờ trình)	
4	Tại phần 1. Sự cần thiết ban hành nghị định thay thế	Đề nghị bổ sung báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 01/2018/NĐ-CP để nêu cụ thể các bất cập trong quá trình triển khai thực hiện, trong đó chưa có sự thống nhất giữa các quy định của	UBND tỉnh Quảng Bình	Tiếp thu Bổ sung nội dung chi tiết tại mục I. Sự cần thiết ban hành Nghị định thay thế (dự thảo Tờ trình)	

		nghi định này và các nghị định khác có liên quan.			
5		<p>- Đánh giá thêm phần bối cảnh và các kết quả đạt được của Nghị định 01/2018/NĐ-CP, phân tích rõ các tồn tại, hạn chế và đưa ra nguyên nhân để từ đó thay thế Nghị định mới.</p> <p>- Chỉnh sửa một số lỗi chính tả tại trang 2.</p>	UBND tỉnh Hà Tĩnh	<p>Tiếp thu</p> <p>Bổ sung, chỉnh sửa nội dung chi tiết tại dự thảo Tờ trình</p>	
6		Cơ quan chủ trì cần tổng kết, đánh giá quá trình thực hiện Nghị định số 01/2018/NĐ-CP để làm rõ sự cần thiết xây dựng, ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 01/2018/NĐ-CP	Bộ Công An	<p>Tiếp thu</p> <p>Bổ sung nội dung chi tiết tại mục I. Sự cần thiết ban hành Nghị định thay thế (dự thảo Tờ trình)</p>	
7		Đối với dự thảo Tờ trình: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát Hồ sơ bảo đảm kết cấu, nội dung và thực hiện theo trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định.	Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp	<p>Tiếp thu</p> <p>Cơ quan soạn thảo thực hiện bổ sung đầy đủ các căn cứ pháp lý có liên quan khi trình dự thảo Nghị định.</p>	
8		Về dự thảo Tờ trình: đề nghị bổ sung các văn bản về cơ cấu lại và sắp xếp DNNN như Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021-2025”; Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022 – 2025.	Bộ Khoa học và Công nghệ	<p>Tiếp thu</p> <p>Bổ sung Quyết định số 360/QĐ-TTg, Quyết định số 1479/QĐ-TTg vào phân đánh giá quá trình thực hiện Nghị định điều lệ hiện nay</p>	

III	Về dự thảo Nghị định				
1	Tên Nghị định: <i>Nghị định Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Bắc</i>	Đề nghị sửa thành “ Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Bắc ” để phù hợp với mẫu số 02, Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.	UBND tỉnh Điện Biên	Tiếp thu Chỉnh sửa trực tiếp tại dự thảo “ NGHỊ ĐỊNH Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Bắc ”	
2	<i>Điều 2. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng .. năm 2023. Bãi bỏ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Bắc tại Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ</i>	Đề nghị sửa thành “.... và thay thế Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 03/1/2018 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Bắc” để đảm bảo đầy đủ phạm vi hết hiệu lực của toàn bộ văn bản.	UBND tỉnh Điện Biên	Tiếp thu Chỉnh sửa trực tiếp tại dự thảo “ Điều 2. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày.....tháng..... năm 2023 và thay thế Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Bắc. ”	
3		Đối với dự thảo Nghị định: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát Hồ sơ bảo đảm kết cấu, nội dung và thực hiện theo trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định.	Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp	Tiếp thu Cơ quan soạn thảo thực hiện bổ sung đầy đủ các căn cứ pháp lý có liên quan khi trình dự thảo Nghị định.	
IV	Về dự thảo Điều lệ				
1	Góp ý chung				
1.1		Để đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 2, Điều 24 Luật Doanh nghiệp năm 2020: đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT nghiên cứu, bổ sung nội dung vào dự thảo Điều lệ như sau: (1) Thẻ thức thông qua quyết định của Công ty;	UBND tỉnh Thanh Hóa	Tiếp thu một phần - Thẻ thức thông qua quyết định của Tổng công ty: Tổng công ty là doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước nên thẻ	

		nguyên tắc giải quyết tranh chấp nội bộ; (2) Nguyên tắc phân chia lợi nhuận sau thuế và xử lý lỗ trong kinh doanh		thức thông qua quyết định của Tổng công ty được thể hiện tại nội dung các điều quy định về quyền của Chủ sở hữu, cơ quan đại diện chủ sở hữu và Hội đồng thành viên, Ban Tổng giám đốc; - Nguyên tắc giải quyết tranh chấp nội bộ: đã quy định tại Điều 74 dự thảo Điều lệ - Nguyên tắc phân chia lợi nhuận sau thuế và xử lý lỗ trong kinh doanh: Tiếp thu, bổ sung trực tiếp tại khoản 1 Điều 53 “ <i>Việc quản lý vốn, tài sản, doanh thu, chi phí, giá thành, lợi nhuận và phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, xử lý lỗ trong kinh doanh thực hiện theo quy định của pháp luật, được cụ thể trong Quy chế tài chính Tổng công ty</i> ”.	
1.2		Về nội dung dự thảo Điều lệ: đề nghị bổ sung trong dự thảo Điều lệ các quy định về: (i) Thể thức thông qua quyết định của doanh nghiệp; (ii) nguyên tắc giải quyết tranh chấp nội bộ.	Bộ Tài nguyên và Môi trường		
1.3		Điều lệ là văn bản ban hành kèm theo nghị định, do đó đề nghị bỏ phần ký tên của Thủ tướng ở cuối văn bản dự thảo Điều lệ.	UBND Tp Hồ Chí Minh	Tiếp thu Chỉnh sửa trực tiếp tại dự thảo Điều lệ.	
1.4		Chỉnh sửa một số lỗi chính tả và lỗi trong soạn thảo tại các trang 4, 25, 29, 32, 34... trong dự thảo Điều lệ.	UBND tỉnh Hà Tĩnh	Tiếp thu Chỉnh sửa trực tiếp tại dự thảo Điều lệ	
2	Điều 1, Điều 3	Điểm a khoản 1 Điều 1 và Điều 3 đề nghị rà soát, biên tập lại để đảm bảo đúng quy định tại Điều 194 Luật Doanh	Bộ Khoa học và công nghệ	Không tiếp thu Vi Điều 194 Luật doanh nghiệp quy định Tập đoàn kinh tế, tổng công ty là	

		nghiệp năm 2020 và các quy định khác có liên quan.		không phải là một loại hình doanh nghiệp, không có tư cách pháp nhân... Điều 3 dự thảo Điều lệ quy định Tổng công ty có tư cách pháp nhân., tuy nhiên điểm a, khoản 1 Điều 1 (nay là khoản 1 Điều 1) là giải thích từ ngữ về <i>Tổng công ty là Công ty mẹ...</i>	
3	Khoản 1, Điều 1	Không sử dụng các dấu gạch đầu dòng và đề nghị bỏ quy định giải thích từ ngữ tại điểm m, l, m, n vì không phù hợp với viện dẫn văn bản quy định tại Điều 75 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ.	UBND tỉnh Điện Biên	Tiếp thu Chỉnh sửa trực tiếp tại dự thảo Điều lệ; bỏ các gạch đầu dòng tại các Điều và bỏ các điểm: m) “ <i>Luật số 69</i> ” là... l) “ <i>Luật doanh nghiệp</i> ” là... m) “ <i>Nghị định số 159</i> ”... n) “ <i>Nghị định số 47</i> ” là...	
4	Điểm b khoản 1 Điều 1: <i>b) “Đơn vị phụ thuộc” là các đơn vị hạch toán phụ thuộc nằm trong cơ cấu Tổng công ty, bao gồm: chi nhánh, văn phòng đại diện và đơn vị hạch toán phụ thuộc khác;</i>	Điểm b khoản 1 Điều 1. Giải thích từ ngữ, có giải thích thuật ngữ “Đơn vị phụ thuộc” bao gồm chi nhánh, văn phòng đại diện và đơn vị hạch toán phụ thuộc khác. Tuy nhiên dự thảo Điều lệ không chỉ ra các chi nhánh, văn phòng đại diện của Tổng công ty, đề nghị bổ sung tên, địa chỉ của các chi nhánh và văn phòng đại diện của Tổng công ty cho phù hợp với quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 24 Luật Doanh nghiệp.	Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	Tiếp thu Bổ sung danh sách các chi nhánh, văn phòng đại diện chi tiết tại khoản 5 Điều 2 dự thảo Điều lệ (gồm 08 Chi nhánh của Tổng công ty)	
5	Khoản 2, khoản 3 Điều 1: <i>2. Các từ ngữ và thuật ngữ khác không được giải thích trong Điều lệ này nhưng đã được giải thích tại các văn bản quy phạm</i>	Đề nghị bỏ nội dung tại khoản 2 Điều 1 để đảm bảo chính xác, phù hợp	Bộ Khoa học và công nghệ	Tiếp thu một phần Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ bỏ nội dung này tại Điều 1 và cơ cấu lại, bổ sung vào khoản 3 Điều 76. Hiệu lực	
6		Đề nghị không đưa khoản 2, khoản 3 Điều 1 dự thảo vì nội dung về áp dụng	UBND tỉnh Điện Biên		

	<p><i>pháp luật khác thì có nghĩa như trong văn bản pháp luật đó.</i></p> <p><i>3. Các tham chiếu của Điều lệ này tới quy định của văn bản khác sẽ bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế các văn bản đó.</i></p>	<p>quy định của pháp luật đã được quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật</p>		<p>thi hành</p> <p><i>“3. Trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Tổng công ty chưa quy định tại Điều lệ này hoặc trong trường hợp các quy định mới của pháp luật khác với những quy định tại Điều lệ thì phải thực hiện theo quy định của pháp luật.</i></p> <p><i>Các từ ngữ và thuật ngữ khác không được giải thích trong Điều lệ này nhưng đã được giải thích tại các văn bản quy phạm pháp luật khác thì có nghĩa như trong văn bản pháp luật đó.</i></p> <p><i>Các tham chiếu của Điều lệ này tới quy định của văn bản khác sẽ bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế các văn bản đó.”</i></p>	
7	<p>Điều 7. Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty</p>	<p>Điều 7 dự thảo Điều lệ, đề nghị quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty cho phù hợp với Điều 12 Luật Doanh nghiệp năm 2020.</p>	<p>Bộ Công An</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Chỉnh sửa, bổ sung trực tiếp tại Điều 7 dự thảo Điều lệ</p>	
8	<p>Điều 10. Quyền của chủ sở hữu nhà nước đối với Tổng công ty</p> <p><i>Trên cơ sở đề xuất của Tổng công ty, chủ sở hữu Tổng công ty:</i></p>	<p>Đề nghị bỏ cụm từ “Trên cơ sở đề xuất của Tổng công ty, chủ sở hữu Tổng công ty:” tại Điều 10 Dự thảo. Điều này quy định chung các quyền của chủ sở hữu nhà nước đối với Tổng công ty. Việc phân công thực hiện các quyền này được quy định tại các điều sau đó.</p>	<p>Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Chỉnh sửa, bổ sung trực tiếp tại Điều 10 dự thảo Điều lệ</p> <p>Bỏ cụm từ “Trên cơ sở đề xuất của Tổng công ty, chủ sở hữu Tổng công ty:”</p>	

9	<p>Điều 13. Quyền, trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ <i>Trên cơ sở đề xuất của Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp, Thủ tướng Chính phủ:</i></p> <p>3. <i>Quyết định chuyển giao vốn nhà nước tại Tổng công ty giữa cơ quan đại diện chủ sở hữu cho cơ quan đại diện chủ sở hữu khác hoặc doanh nghiệp có chức năng đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước.</i></p>	<p>Đề nghị rà soát, sửa đổi bổ sung Điều 13 Dự thảo để bảo đảm phù hợp với Điều 6 Nghị định số 10/2019/NĐ-CP. Cụ thể: <i>“Trên cơ sở đề xuất của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và ý kiến của cơ quan có liên quan (nếu có) theo quy định, Thủ tướng Chính phủ: ...3. Quyết định chủ trương chuyển giao vốn nhà nước tại Tổng công ty giữa cơ quan đại diện chủ sở hữu và cơ quan đại diện chủ sở hữu khác hoặc doanh nghiệp có chức năng đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước...”</i>.”</p>	<p>Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp</p>	<p>Tiếp thu Chỉnh sửa, bổ sung trực tiếp tại Điều 13 và khoản 3 Điều 13 dự thảo Điều lệ <i>“Điều 13. Quyền, trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ Trên cơ sở đề xuất của Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp và ý kiến của cơ quan có liên quan (nếu có) theo quy định, Thủ tướng Chính phủ:</i> 3. <i>Quyết định chủ trương chuyển giao vốn nhà nước...”</i></p>	
10	<p>Điều 13. Quyền, trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ <i>Trên cơ sở đề xuất của Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp, Thủ tướng Chính phủ:</i></p> <p>4. <i>Quyết định quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với Chủ tịch Hội đồng thành viên. Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng thành viên sau khi có ý kiến thống nhất của tập thể Ban cán sự Đảng Chính phủ.”</i></p>	<p>Đề nghị rà soát, bổ sung khoản 4 Điều 13 Dự thảo quy định chi tiết nội dung về Quyền, trách nhiệm của Thủ tướng chính phủ, cho phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định 10/2019/NĐ-CP, cụ thể như sau: <i>“4. Quyết định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu Chủ tịch Hội đồng thành viên trên cơ sở đề nghị của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và thẩm định của Bộ Nội vụ. Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng thành viên sau khi có ý kiến thống nhất của tập thể Ban cán sự Đảng Chính phủ”</i>.”</p>	<p>Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp</p>	<p>Không tiếp thu Giải trình cụ thể như sau: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu ý kiến của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp ở phần trên sửa Điều 13 thành <i>“Trên cơ sở đề xuất của Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp và ý kiến của cơ quan có liên quan (nếu có) theo quy định,, Thủ tướng Chính phủ quyết định...”</i> Đồng thời, ý kiến thẩm định của Bộ Nội vụ đã được quy định trong nội dung Điều 17. Quyền, trách nhiệm của Bộ Nội vụ.</p>	

11	<p>Khoản 6 Điều 13: <i>6. Phê duyệt chủ trương về việc thành lập, tổ chức lại, giải thể chi nhánh, văn phòng đại diện và các đơn vị hạch toán phụ thuộc của Tổng công ty.</i></p>	<p>Ủy ban đã đề nghị các cơ quan chủ trì soạn thảo các nội dung có liên quan như sau: Sửa đổi việc chuyển giao thẩm quyền phê duyệt chủ trương thành lập, tổ chức lại, giải thể chi nhánh, văn phòng đại diện và các đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty của Thủ tướng Chính phủ sang Ủy ban Quản lý vốn xem xét, quyết định. Trên cơ sở đó, đề nghị chuyển quy định tại khoản 6 Điều 13 (Quyền, trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ) xuống Điều 14 (Quyền, trách nhiệm của Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp) trong Dự thảo.</p>	<p>Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp</p>	<p>Tiếp thu Cơ quan soạn thảo đã chỉnh sửa, bổ sung trực tiếp tại khoản 7 Điều 14 “<i>Phê duyệt chủ trương về việc thành lập, tổ chức lại, giải thể chi nhánh, văn phòng đại diện và các đơn vị hạch toán phụ thuộc của Tổng công ty.</i>” Tuy nhiên, đây là nội dung đang dự kiến được sửa đổi khi tiến hành sửa đổi, bổ sung Nghị định số 10/2019/NĐ-CP nên nội dung này sẽ được báo cáo xin ý kiến Chính phủ.</p>	
12	<p>Khoản 1 Điều 14: <i>1. Quyết định tên gọi, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh; mô hình hoạt động, cơ cấu tổ chức của Tổng công ty.</i></p>	<p>Quyền, trách nhiệm của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp: Đề nghị bỏ nội dung “tên gọi, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh” tại khoản 1 Điều 14 vì đây là những nội dung đã được quy định trong Chương I Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty.</p>	<p>Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp</p>	<p>Tiếp thu một phần Chương I đang quy định tên gọi, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh... của Tổng công ty tại thời điểm xây dựng Nghị định Điều lệ. Tuy nhiên, trong quá trình hoạt động nếu Tổng công ty có sự thay đổi, bổ sung về ngành nghề kinh doanh, sẽ phải thực hiện sửa đổi, bổ sung Nghị định Điều lệ, như vậy sẽ mất nhiều thời gian, cơ hội kinh doanh... Vì thế, cơ quan soạn thảo đề nghị chỉnh sửa lại nội dung này theo hướng: giao Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại</p>	

				doanh nghiệp quyết định việc thay đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Tổng công ty trong quá trình hoạt động, cụ thể: - Bỏ nội dung tại khoản 1 Điều 14; - Bổ sung điểm c khoản 3 Điều 4: “ <i>Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp thực hiện việc điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty trong quá trình hoạt động</i> ”.	
13	Khoản 2 Điều 14: <i>Điều 14. Quyền, trách nhiệm của Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp.</i> <i>Trên cơ sở đề nghị của Tổng công ty, Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp:</i> <i>2. Quyết định chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm của Tổng công ty sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương</i>	Tại khoản 2 Điều 14 dự thảo Nghị định về thẩm quyết định chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm của Tổng công ty, đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT căn cứ khoản 2 Điều 41 và khoản 2 Điều 42 Luật số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014 để rà soát, hoàn thiện cho phù hợp với quy định của pháp luật.	Bộ Tài chính	Tiếp thu Chỉnh sửa trực tiếp tại Điều 13 và Điều 14 dự thảo Điều lệ “Điều 13. Quyền, trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ <i>5. Phê duyệt chiến lược, kế hoạch đầu tư phát triển và kế hoạch sản xuất, kinh doanh 05 năm của Tổng công ty.”</i> “Điều 14. Quyền, trách nhiệm của Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp. <i>1. Quyết định kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển hàng năm của Tổng công ty.”</i>	
14		Đề nghị bỏ khoản 2 Điều 14 (Quyết định chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm của Tổng công ty sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương). Vì theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định 10/2019/NĐ-CP: “2. Cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt để Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty quyết định kế hoạch 05 năm (bao gồm chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm) và kế hoạch sản xuất kinh	Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp		

		doanh hằng năm của doanh nghiệp, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ”. Mặt khác, khoản 5 Điều 13 Điều lệ đã quy định thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ “Phê duyệt chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm của Tổng công ty”.			
15	Khoản 3 Điều 14: <i>3. Quyết định chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển hàng năm của Tổng công ty.</i>	Đề nghị bỏ từ “ chiến lược ” chỉnh sửa khoản 3 Điều 14 Dự thảo thành: “Quyết định phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của Tổng công ty” vì việc phê duyệt chiến lược thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định 10/2019/NĐ-CP nêu trên	Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp		
16	Khoản 4 Điều 14: <i>4. Quyết định phê duyệt Quy chế tài chính, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát của Tổng công ty.</i>	Đề nghị chỉnh sửa khoản 4 Điều 14 thành: “ Ban hành Quy chế tài chính, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát của Tổng công ty theo quy định” để phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định 10/2019/NĐ-CP.	Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp	Tiếp thu Chỉnh sửa trực tiếp tại khoản 2 Điều 14 dự thảo Điều lệ “ <i>2. Quyết định ban hành Quy chế tài chính, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát của Tổng công ty.</i> ”	
17	Khoản 5 Điều 14: <i>5. Quyết định quy hoạch, đánh giá Chủ tịch Hội đồng thành viên.</i>	Đề nghị bổ sung cụm từ “ <i>cán bộ</i> ” vào khoản 5 Điều 14 “ <i>Quyết định quy hoạch cán bộ</i> ”.	Thanh tra Chính phủ	Không tiếp thu Giải trình cụ thể như sau: Đây là nội dung quy định thẩm quyền của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp đối với riêng chức danh Chủ tịch Hội đồng thành viên.	
18	Khoản 7 Điều 14: <i>7. Quyết định tiền lương, thù</i>	Đề nghị rà soát, chỉnh sửa nội dung tại khoản 7 Điều 14 Dự thảo cho phù hợp	Ủy ban Quản lý vốn nhà	Tiếp thu Chỉnh sửa trực tiếp tại khoản 7 Điều 14 dự thảo Điều lệ	

	<i>lao, tiền thưởng và quyền lợi khác của Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên theo quy định; quyết định quỹ tiền lương, thù lao hàng năm của người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên.</i>	với khoản 3 Điều 9 Nghị định số 52/2016/NĐ-CP, như sau: "7. Quyết định tiền lương, thù lao, tiền thưởng và quyền lợi khác của Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên, Trưởng ban kiểm soát và kiểm soát viên theo quy định. Quyết định quỹ tiền lương, thù lao, quỹ tiền thưởng thực hiện năm trước và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của người quản lý công ty ".	nước tại doanh nghiệp	<i>"Quyết định tiền lương, thù lao, tiền thưởng và quyền lợi khác của Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên, Trưởng ban Kiểm soát, Kiểm soát viên theo quy định. Quyết định quỹ tiền lương, thù lao, quỹ tiền thưởng thực hiện năm trước và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của người quản lý công ty."</i>	
19	Điều 14. Quyền, trách nhiệm của Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp	Đề nghị bổ sung nội dung: " Phê duyệt chủ trương theo đề nghị của Hội đồng thành viên về việc bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Tổng công ty " bảo đảm phù hợp với điểm đ khoản 1 Điều 6 Nghị định số 159/2020/NĐ-CP.	Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp	Không tiếp thu Giải trình cụ thể như sau: Nội dung này đã được quy định tại khoản 2 Điều 32 dự thảo Điều lệ	
20		Đề nghị bổ sung thêm nội dung: "Phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể sắp xếp, đổi mới Tổng công ty theo quy định" bảo đảm phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định 10/2019/NĐ-CP.	Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp	Tiếp thu Chỉnh sửa trực tiếp tại khoản 10 Điều 14 dự thảo Điều lệ "10. <i>Phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể sắp xếp, đổi mới Tổng công ty theo quy định.</i> "	
21		Đề nghị bổ sung nội dung: "Thực hiện đánh giá kết quả hoạt động, hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của Tổng công ty, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong quản lý, điều hành của người quản lý Tổng công ty, kiểm soát viên theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh	Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp	Tiếp thu Chỉnh sửa trực tiếp tại khoản 11 Điều 14 dự thảo Điều lệ " <i>Thực hiện đánh giá kết quả hoạt động, hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của Tổng công ty, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ</i>	

		doanh tại doanh nghiệp và quy định hướng dẫn của Chính phủ” bảo đảm phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định 10/2019/NĐ-CP.		<i>trong quản lý, điều hành của người quản lý Tổng công ty, kiểm soát viên theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp và quy định hướng dẫn của Chính phủ.”</i>	
22	<p>Điều 15. Quyền, trách nhiệm của Bộ Tài chính</p> <p><i>1. Có ý kiến đối với các vấn đề quy định tại Điều 12; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 13 của Điều lệ này.</i></p> <p><i>2. Có ý kiến về ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy chế tài chính của Tổng công ty.</i></p> <p><i>3. Thẩm định các khoản vay nợ nước ngoài có bảo lãnh Chính phủ của Tổng công ty theo quy định của pháp luật.</i></p> <p><i>4. Thực hiện các quyền và trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.</i></p>	<p>Đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT bỏ Điều 15 về quyền, trách nhiệm của Bộ Tài chính do theo Điều 24 Luật Doanh nghiệp năm 2020 quy định các nội dung của Điều lệ chỉ có quyền và trách nhiệm của chủ sở hữu (không có quy định trách nhiệm của các Bộ, ngành liên quan); trách nhiệm của các Bộ, ngành đã được quy định tại các văn bản như Nghị định số 10/2019/NĐ-CP, Nghị định số 91/2015/NĐ-CP, Nghị định số 32/2018/NĐ-CP, Nghị định số 140/2020/NĐ-CP... nên không cần thiết phải quy định tại Nghị định này.</p>	Bộ Tài chính	<p>Không tiếp thu</p> <p>Giải trình cụ thể như sau:</p> <p>Luật doanh nghiệp (khoản 2 Điều 24 chỉ quy định những nội dung chủ yếu của Điều lệ công ty, không quy định cứng các nội dung bắt buộc. Dự thảo Điều lệ không chỉ quy định quyền, trách nhiệm của Bộ Tài chính mà còn quy định quyền trách nhiệm của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ ngành khác trên cơ sở kế thừa các nội dung còn phù hợp của Điều lệ hiện tại.</p>	
23	<p>Khoản 1 Điều 20:</p> <p><i>1. Ban kiểm soát của Tổng công ty có từ 01 đến 03 Kiểm soát viên do Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp quyết định lập và bổ nhiệm các kiểm soát viên. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 (năm) năm; Kiểm soát viên có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá 02 nhiệm kỳ liên tiếp.</i></p>	<p>Đề nghị rà soát lại khoản 1 Điều 20 “Kiểm soát viên có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá 02 nhiệm kỳ liên tiếp” đảm bảo phù hợp với Điều 65 Luật Doanh nghiệp.</p>	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	<p>Không tiếp thu</p> <p>Giải trình cụ thể như sau:</p> <p>Khoản 1 Điều 65 Luật Doanh nghiệp quy định: “1. Ban Kiểm soát có từ 1 đến 5 Kiểm soát viên. Nhiệm kỳ Kiểm soát viên không quá 5 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế”</p> <p>Nhưng theo khoản 6 Điều 36</p>	

				Nghị định 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 thì một cá nhân được bổ nhiệm làm Kiểm soát viên không quá 02 nhiệm kỳ liên lục tại một doanh nghiệp	
24		Đề nghị chỉnh sửa khoản 1 Điều 20 Dự thảo như sau: “ <i>Ban Kiểm soát của Tổng công ty có từ 01 đến 05 Kiểm soát viên do Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp quyết định lập và bổ nhiệm các kiểm soát viên. Nhiệm kỳ Kiểm soát viên không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá 02 nhiệm kỳ liên tục</i> ” để phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 103 Luật Doanh nghiệp năm 2020.	Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp	Không tiếp thu Giải trình cụ thể như sau: Khoản 1 Điều 103 Luật Doanh nghiệp quy định: căn cứ quy mô của công ty, cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định thành lập Ban Kiểm soát có từ 01 đến 05 kiểm soát viên... Điều 10 Nghị định 10/2019/NĐ-CP quy định: Thành lập Ban kiểm soát tại Tập đoàn kinh tế nhà nước gồm tối đa 05 Kiểm soát viên, Tổng công ty nhà nước gồm 3 Kiểm soát viên.	
25	Khoản 1 Điều 21: <i>1. Trưởng Ban kiểm soát phải làm việc chuyên trách tại Tổng công ty;</i>	Đề nghị sửa đổi quy định tại khoản 1 Điều 21 Dự thảo cho phù hợp với tình hình thực tiễn và thống nhất với ý kiến đề xuất của Ủy ban tại Dự thảo sửa đổi Nghị định 10/2019/NĐ-CP: “Ban kiểm soát của Tổng công ty làm việc theo chế độ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm ”.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Tiếp thu một phần Ban kiểm soát của Tổng công ty có thể làm việc theo chế độ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm; riêng Trưởng Ban kiểm soát phải làm việc chuyên trách đảm bảo việc kiểm tra, giám sát toàn diện và xuyên suốt, đồng thời trong trường hợp có 1 Kiểm soát viên thì Kiểm soát viên đó đồng thời là Trưởng ban kiểm soát nên Trưởng ban phải là chuyên trách.	

				Chỉnh sửa khoản 1 Điều 21 như sau: “1. Ban kiểm soát của Tổng công ty làm việc theo chế độ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm; riêng Trưởng Ban kiểm soát phải làm việc chuyên trách tại Tổng công ty.”	
26	Khoản 5 Điều 21: 5. Quyết định của Ban kiểm soát được thông qua khi có đa số thành viên dự họp tán thành. Các ý kiến khác với nội dung quyết định đã được thông qua phải được ghi chép đầy đủ, chính xác và báo cáo Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp.	Đề nghị bổ sung thêm vào khoản 5 Điều 21 Dự thảo đối với trường hợp Ban kiểm soát có số phiếu ngang nhau: “5. Quyết định của Ban kiểm soát được thông qua khi có đa số thành viên dự họp tán thành. Trường hợp có số phiếu ngang nhau thì nội dung có số phiếu tán thành của Trưởng ban kiểm soát hoặc người được Trưởng ban kiểm soát ủy quyền chủ trì cuộc họp là nội dung được thông qua. Các ý kiến khác với nội dung quyết định đã được thông qua phải được ghi chép đầy đủ, chính xác và báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu.”	Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp	Tiếp thu Chỉnh sửa, bổ sung trực tiếp tại khoản 5 Điều 21: “5. Quyết định của Ban kiểm soát được thông qua khi có đa số thành viên dự họp tán thành. Trường hợp có số phiếu ngang nhau thì nội dung có số phiếu tán thành của Trưởng ban kiểm soát hoặc người được Trưởng ban kiểm soát ủy quyền chủ trì cuộc họp là nội dung được thông qua. Các ý kiến khác với nội dung quyết định đã được thông qua phải được ghi chép đầy đủ, chính xác và báo cáo Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp.”	
27	Khoản 1, khoản 3 Điều 22: 1. Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc	Đề nghị sửa đổi các khoản 1, 3 Điều 22 Dự thảo về tiêu chuẩn, điều kiện của Kiểm soát viên như sau: “1. Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành về	Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp	Tiếp thu một phần - Khoản 1: Tiếp thu “1. Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành	

	<p>chuyên ngành phù hợp với ngành nghề kinh doanh chính của Tổng công ty; có 05 năm trở lên kinh nghiệm thực tế trong ngành, nghề kinh doanh chính của Tổng công ty đối với Trưởng ban kiểm soát và 03 năm trở lên đối với Kiểm soát viên.</p> <p>3. Không phải là người có quan hệ gia đình của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp; thành viên Hội đồng thành viên; Tổng giám đốc; Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng; Kiểm soát viên khác của Tổng công ty.</p>	<p>kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Tổng công ty và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm làm việc; Trưởng Ban kiểm soát phải có ít nhất 05 năm kinh nghiệm làm việc;</p> <p>3. Không phải là vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan đại diện chủ sở hữu; thành viên Hội đồng thành viên; Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng của công ty; Kiểm soát viên khác của Tổng công ty”.</p>		<p>về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Tổng công ty và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm làm việc; Trưởng ban kiểm soát phải có ít nhất 05 năm kinh nghiệm làm việc.”</p> <p>- Khoản 3: không tiếp thu do Điều 1 dự thảo đã có nội dung giải thích từ ngữ về “người có quan hệ gia đình” bao gồm đầy đủ các thành viên gia đình có liên quan nên không cần liệt kê lại.</p>	
28	<p>Khoản 1 Điều 23:</p> <p>1. Tham gia các cuộc họp, các cuộc tham vấn và trao đổi chính thức và không chính thức của Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp; có quyền chất vấn Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc về các kế hoạch, dự án hay chương trình đầu tư phát triển và các quyết định khác trong quản lý điều hành Tổng công ty.</p>	<p>Khoản 1 Điều 105 Luật doanh nghiệp quy định Ban kiểm soát có quyền: “Tham gia các cuộc họp Hội đồng thành viên, các cuộc tham vấn, trao đổi chính thức và không chính thức của cơ quan đại diện chủ sở hữu với Hội đồng thành viên”</p> <p>Đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu, chỉnh sửa lại khoản 1 Điều 23 cho phù hợp theo quy định của Luật doanh nghiệp (khoản 1 Điều 105).</p>	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	<p>Tiếp thu</p> <p>Chỉnh sửa trực tiếp tại khoản 1 Điều 23 “1. Tham gia các cuộc họp của Hội đồng thành viên, các cuộc họp của Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp với Tổng công ty; có quyền chất vấn Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc về các kế hoạch, dự án hay chương trình đầu tư phát triển và các quyết định khác trong quản lý, điều hành</p>	
29		<p>Đề nghị sửa đổi khoản 1 Điều 23 Dự thảo như sau: “1. Tham gia các cuộc họp của Hội đồng thành viên, các cuộc họp của Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại</p>	Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại		

		<i>doanh nghiệp với Tổng công ty; có quyền chất vấn Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc về các kế hoạch, dự án hay chương trình đầu tư phát triển và các quyết định khác trong quản lý điều hành Tổng công ty.”</i>	doanh nghiệp	<i>Tổng công ty.”</i>	
30	Khoản 3 Điều 23: <i>3. Yêu cầu Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và những người quản lý khác báo cáo, cung cấp thông tin về bất cứ việc gì trong phạm vi quản lý và hoạt động đầu tư, kinh doanh của Tổng công ty.</i>	Đề nghị bỏ cụm từ “bất cứ việc gì trong phạm vi” khoản 3 Điều 23 Dự thảo và chỉnh sửa như sau: <i>“Yêu cầu Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người quản lý khác báo cáo, cung cấp thông tin trong phạm vi quản lý và hoạt động đầu tư, kinh doanh của Tổng công ty”</i> bảo đảm phù hợp với khoản 3 Điều 105 Luật Doanh nghiệp 2020.	Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp	Tiếp thu Chỉnh sửa trực tiếp tại khoản 3 Điều 23: <i>“3. Yêu cầu Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và những người quản lý khác báo cáo, cung cấp thông tin trong phạm vi quản lý và hoạt động đầu tư, kinh doanh của Tổng công ty.”</i>	
31	Khoản 4 Điều 23: <i>4. Yêu cầu những người quản lý Tổng công ty báo cáo về thực trạng tài chính, thực trạng và kết quả kinh doanh của công ty liên kết khi xét thấy cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</i>	Đề nghị chỉnh sửa khoản 4 Điều 23 như sau: <i>“Yêu cầu người quản lý Tổng công ty báo cáo về thực trạng tài chính và kết quả kinh doanh của công ty con khi xét thấy cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty”</i> bảo đảm phù hợp với khoản 4 Điều 105 Luật Doanh nghiệp 2020.	Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp	Tiếp thu Chỉnh sửa trực tiếp tại khoản 4 Điều 23: <i>“4. Yêu cầu người quản lý Tổng công ty báo cáo về thực trạng tài chính và kết quả kinh doanh của công ty con khi xét thấy cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.”</i>	
32	Điểm b, c khoản 1 Điều 24: <i>b) Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất để bảo vệ lợi ích hợp pháp tối đa của Nhà nước, chủ sở hữu và lợi ích hợp pháp của các bên tại Tổng công ty;</i>	Điều 6 dự thảo quy định “Nhà nước là chủ sở hữu của Tổng công ty”, do vậy cụm từ “nhà nước, chủ sở hữu” quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 24 sẽ bị trùng lặp, đề nghị chỉnh sửa cho phù hợp.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Tiếp thu Chỉnh sửa trực tiếp tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 24 dự thảo Điều lệ <i>“Điều 24. Trách nhiệm, nghĩa vụ của Ban Kiểm soát 1. Trách nhiệm của Ban</i>	

	<i>c) Trung thành với lợi ích của Nhà nước, chủ sở hữu và Tổng công ty; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</i>			<i>Kiểm soát: b) Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất để bảo vệ lợi ích hợp pháp tối đa của Nhà nước và lợi ích hợp pháp của các bên tại Tổng công ty; c) Trung thành với lợi ích của Nhà nước và Tổng công ty; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;”</i>	
33	Khoản 2, Điều 24	Bổ sung thêm nội dung: Giám sát hợp đồng, giao dịch của Công ty với các bên có liên quan (theo Khoản 1 Điều 104 Luật Doanh nghiệp 2020).	UBND Tp. Hải Phòng	Tiếp thu Bổ sung nội dung chi tiết tại điểm h khoản 2 Điều 24 “h) <i>Giám sát hợp đồng, giao dịch của Tổng công ty với các bên có liên quan;”</i>	
34	Chương III, Điều 25, Khoản 3: <i>3. Kiểm soát viên bị xem xét miễn nhiệm thuộc một trong các trường hợp sau đây: a) Không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 22 của Điều lệ này và các quy định của pháp luật; b) Có hai năm liên tiếp xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ; c) Bị xử lý kỷ luật chưa đến mức cách chức nhưng do yêu cầu nhiệm</i>	Khoản 3b Điều 25 Chương III: đề nghị tham khảo khoản 2b Điều 108 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 quy định Trường ban kiểm soát, kiểm soát viên bị cách chức trong trường hợp không thực hiện nghĩa vụ, nhiệm vụ, công việc được phân công trong 1 năm.	UBND tỉnh Nam Định	Không tiếp thu Giải trình cụ thể như sau: Do điểm b khoản 3 Điều 25 quy định về việc Kiểm soát viên bị xem xét miễn nhiệm. Còn khoản 2b Điều 108 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 quy định về Điều Ngoài ra, nội dung quy định về các trường hợp trường hợp Kiểm soát viên bị cách chức.	

	<p>vụ công tác cần phải thay thế;</p> <p>d) Bị xử lý kỷ luật khiển trách hoặc cảnh cáo hai lần trong cùng một nhiệm kỳ bổ nhiệm;</p> <p>đ) Bị cơ quan có thẩm quyền kết luận vi phạm quy định của Đảng về bảo vệ chính trị nội bộ;</p> <p>e) Các lý do miễn nhiệm khác theo quy định.</p>			
35	<p>Khoản 1 Điều 26:</p> <p><i>1. Tiền lương, thù lao, tiền thưởng, điều kiện làm việc, định mức chi phí công tác và các chi phí hoạt động khác của Ban Kiểm soát do Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp quyết định, tối thiểu bằng Phó Tổng Giám đốc tại Tổng công ty; được tính vào chi phí kinh doanh của doanh nghiệp và được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của doanh nghiệp.</i></p>	<p>Khoản 1 Điều 26 đề nghị sửa đổi theo hướng quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Ban Kiểm soát, Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng được thực hiện theo pháp luật về tiền lương thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH MTV do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và quy chế của Tổng công ty, Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ.</p>	<p>Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Chỉnh sửa, bổ sung trực tiếp tại khoản 1 Điều 26 dự thảo Điều lệ: <i>“1. Tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Ban Kiểm soát do Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp quyết định theo quy định theo pháp luật về tiền lương thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và quy chế của Tổng công ty.</i></p>
36		<p>Chỉnh sửa khoản 1 Điều 26 Dự thảo như sau: <i>“1. Tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Ban Kiểm soát do Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp quyết định theo quy định. Điều kiện làm việc, định mức chi phí công tác và các chi phí hoạt động khác của Ban Kiểm soát tối thiểu bằng Phó Tổng Giám đốc; được tính vào chi phí kinh doanh của doanh nghiệp và được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của doanh nghiệp”.</i></p>	<p>Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp</p>	<p><i>Điều kiện làm việc, định mức chi phí công tác và các chi phí hoạt động khác của Ban Kiểm soát tối thiểu bằng Phó Tổng Giám đốc hoặc thành viên Hội đồng thành viên; được tính vào chi phí kinh doanh của doanh nghiệp và được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của doanh nghiệp.”</i></p>

37	<p>Điểm c khoản 1 Điều 27: <i>Tổng công ty không được sử dụng vốn tài sản, tiền vốn, quyền sử dụng đất giao hoặc thuê để góp vốn hoặc đầu tư vào lĩnh vực bất động sản, không được góp vốn, mua cổ phần tại ngân hàng, công ty bảo hiểm, công ty chứng khoán, quỹ đầu tư mạo hiểm, quỹ đầu tư chứng khoán, công ty chứng khoán và công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán</i></p>	<p>Điểm c khoản 1 Điều 27 dự thảo quy định: <i>“Tổng công ty không được sử dụng vốn tài sản, tiền vốn, quyền sử dụng đất giao hoặc thuê để góp vốn hoặc đầu tư vào lĩnh vực bất động sản, không được góp vốn, mua cổ phần tại ngân hàng, công ty bảo hiểm, công ty chứng khoán, quỹ đầu tư mạo hiểm, quỹ đầu tư chứng khoán, công ty chứng khoán và công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán”</i>, đề nghị bổ sung cụm từ <i>“trừ những trường hợp theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở đề nghị của cơ quan đại diện chủ sở hữu”</i> vào cuối điểm c khoản 1 Điều 27 cho phù hợp với quy định tại khoản 12 Điều 2 Nghị định 140/2020/NĐ-CP.</p>	Bộ Tài chính	<p>Tiếp thu Chính sửa, bổ sung trực tiếp tại điểm h khoản 2 Điều 27 dự thảo Điều lệ: <i>“h) Tổng công ty ... trừ những trường hợp theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở đề nghị của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;”</i></p>	
38		<p>Đề nghị bỏ điểm c khoản 1 Điều 27. Vì nội dung này đã được quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ quy định về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ</p>	Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp	<p>Không tiếp thu Giải trình cụ thể như sau: Nội dung này đã tiếp thu, chỉnh sửa theo ý kiến của Bộ Tài chính ở phần trên</p>	
39	<p>Điều 27. Quyền và nghĩa vụ của Tổng công ty đối với vốn và tài sản</p>	<p>Điều 27 “Quyền và nghĩa vụ của Tổng công ty đối với vốn và tài sản” cần tách riêng đối với việc quản lý, sử dụng “vốn” và quản lý, sử dụng “tài sản”. Bổ sung nội dung “Tổng công ty không được mang vốn, tài sản cho công ty con, công ty cô phần, công ty liên danh liên kết hay cá nhân vay, mượn”.</p>	Thanh tra Chính phủ	<p>Tiếp thu một phần - Vốn và tài sản là khái niệm gắn liền với nhau, tài sản được lượng hóa bằng vốn và ngược lại nên cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị vẫn giữ nguyên như dự thảo, không tách riêng việc quản lý, sử dụng “vốn” và quản lý, sử</p>	

				<p>dụng “tài sản”.</p> <p>- Tiếp thu, bổ sung tại điểm đ khoản 2 Điều 27 dự thảo Điều lệ: “đ) Tổng công ty không được mang vốn, tài sản cho công ty con, công ty cổ phần, công ty liên danh liên kết hay cá nhân vay, mượn”</p>	
40	<p>Điểm b khoản 2 Điều 27:</p> <p><i>b) Chịu trách nhiệm về các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Tổng công ty trong phạm vi số tài sản của Tổng công ty;</i></p>	<p>Bổ sung vào điểm b khoản 2 Điều 27: “Việc đầu tư ra ngoài doanh nghiệp phải xin ý kiến chủ sở hữu và tuân thủ các quy định của pháp luật”.</p>	Thanh tra Chính phủ	<p>Tiếp thu</p> <p>Chỉnh sửa trực tiếp tại điểm b khoản 1 Điều 27: “b) Được sử dụng vốn, tài sản thuộc quyền quản lý của Tổng công ty để đầu tư ra ngoài theo quy định của pháp luật về đầu tư;</p> <p>Việc đầu tư ra ngoài doanh nghiệp phải xin ý kiến chủ sở hữu và tuân thủ quy định của pháp luật”</p>	
41	<p>Điểm d khoản 2 Điều 27:</p> <p><i>d) Định kỳ đánh giá lại tài sản của Tổng công ty theo quy định của pháp luật;</i></p>	<p>Bổ sung vào điểm d khoản 2 Điều 27: “định kỳ 5 năm đánh giá lại tài sản đối với tài sản là đất đai của Tổng công ty theo quy định của pháp luật”.</p>	Thanh tra Chính phủ	<p>Tiếp thu</p> <p>Chỉnh sửa trực tiếp tại điểm d khoản 2 Điều 27 dự thảo Điều lệ:</p> <p>“d) Định kỳ đánh giá lại tài sản của Tổng công ty theo quy định của pháp luật; trong đó, định kỳ 05 (năm) năm đánh giá lại tài sản đối với tài sản là đất đai của Tổng công ty theo quy định của pháp luật;”</p>	
42	<p>Điểm b khoản 2 Điều 28:</p> <p><i>b) Xây dựng chiến lược phát</i></p>	<p>Đề nghị sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 28 như sau: “b) <i>Xây dựng chiến lược phát</i></p>	Ủy ban Quản lý	<p>Tiếp thu</p> <p>Chỉnh sửa trực tiếp tại điểm b khoản 2 Điều 28 dự thảo</p>	

	<i>triển, kế hoạch dài hạn, kế hoạch hàng năm, các phương án đầu tư, kinh doanh phù hợp với nhu cầu của thị trường và mục tiêu, nhiệm vụ Nhà nước giao;</i>	<i>triển, kế hoạch 5 năm, kế hoạch hàng năm, các phương án đầu tư, kinh doanh phù hợp với nhu cầu của thị trường và mục tiêu, nhiệm vụ Nhà nước giao;”</i>	vốn nhà nước tại doanh nghiệp	Điều lệ: “ <i>b) Xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch 05 năm, kế hoạch hàng năm, các phương án đầu tư, kinh doanh phù hợp với nhu cầu của thị trường và mục tiêu, nhiệm vụ Nhà nước giao;”</i>
43	<p>Điểm a khoản 1 Điều 29:</p> <p><i>1. Quyền về tài chính</i></p> <p><i>a) Huy động vốn để kinh doanh dưới hình thức phát hành trái phiếu doanh nghiệp; vay vốn của tổ chức tín dụng và các tổ chức tài chính khác; vay vốn của người lao động và các hình thức huy động vốn khác theo quy định của pháp luật.</i></p> <p><i>Việc huy động vốn để kinh doanh thực hiện theo nguyên tắc tự chịu trách nhiệm hoàn trả, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn huy động, không được làm thay đổi hình thức sở hữu Tổng công ty và đảm bảo hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu không vượt quá 3 lần vốn chủ sở hữu được ghi trong Báo cáo tài chính quý hoặc Báo cáo tài chính năm của Tổng công ty tại thời điểm gần nhất với thời điểm huy động vốn, bao gồm cả khoản bảo lãnh vay vốn cho các công ty con 100% vốn của Tổng công ty (nếu có) theo quy định;</i></p>	<p>Đề nghị sửa lại nội dung tại điểm a khoản 1 Điều 29 cho phù hợp với khoản 3 Điều 23 Luật số 69/2014/QH13 như sau: “Việc huy động vốn phục vụ sản xuất, kinh doanh phải bảo đảm tổng số nợ phải trả bao gồm cả các khoản bảo lãnh đối với công ty con quy định tại khoản 4 Điều 23 Luật số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014 không quá ba lần vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp được ghi trên báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của doanh nghiệp tại thời điểm gần nhất với thời điểm huy động vốn”.</p>	Bộ Tài chính	<p>Tiếp thu</p> <p>Chỉnh sửa trực tiếp tại điểm a khoản 1 Điều 29 dự thảo Điều lệ:</p> <p><i>“a) Huy động vốn để kinh doanh dưới hình thức phát hành trái phiếu doanh nghiệp; vay vốn của tổ chức tín dụng và các tổ chức tài chính khác; vay vốn của người lao động và các hình thức huy động vốn khác theo quy định của pháp luật.</i></p> <p><i>Việc huy động vốn phục vụ sản xuất, kinh doanh theo nguyên tắc tự chịu trách nhiệm hoàn trả, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn huy động, không được làm thay đổi hình thức sở hữu Tổng công ty và phải bảo đảm tổng số nợ phải trả bao gồm cả các khoản bảo lãnh đối với công ty con quy định tại khoản 4 Điều 23 Luật Doanh nghiệp không quá 3 lần vốn chủ sở hữu của Tổng công ty được ghi trên Báo cáo tài chính quý hoặc Báo cáo tài</i></p>

				<i>chính năm của Tổng công ty tại thời điểm gần nhất với thời điểm huy động vốn;”</i>	
44	<p>Điểm b khoản 1 Điều 29:</p> <p><i>1. Quyền về tài chính:</i></p> <p><i>b) Chủ động sử dụng vốn cho hoạt động kinh doanh của Tổng công ty; được thành lập, sử dụng và quản lý các quỹ của Tổng công ty theo quy định của pháp luật và phù hợp với đặc thù của ngành, lĩnh vực kinh doanh chính. Việc huy động và sử dụng các quỹ được quy định tại Quy chế tài chính của Tổng công ty.</i></p>	<p>Điểm b khoản 1 Điều 29 đang quy định Tổng công ty được thành lập, sử dụng và quản lý các Quỹ của Tổng công ty theo quy định pháp luật và phù hợp với đặc thù của ngành, lĩnh vực kinh doanh chính, việc sử dụng các Quỹ được quy định tại Quy chế tài chính của Tổng công ty. Việc quản lý và sử dụng các Quỹ đã được quy định cụ thể tại Điều 32 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ, trong đó không có quy định phù hợp với đặc thù của ngành, lĩnh vực kinh doanh chính của doanh nghiệp và thẩm quyền quy định sử dụng các quỹ thuộc Chính phủ. Do đó, việc quản lý, sử dụng các quỹ như tại dự thảo là chưa phù hợp với pháp luật chung về quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, theo đó đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT bỏ nội dung này.</p>	Bộ Tài chính	<p>Tiếp thu một phần Điều 32 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP chi quy định về việc quản lý, sử dụng các quỹ chung của tất cả các doanh nghiệp như: quỹ đầu tư phát triển, quỹ khen thưởng, phúc lợi, quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên.</p> <p>Hiện nay, Tổng công ty đang quản lý quỹ dự phòng Cuba trước đây và sử dụng quỹ cho hoạt động dũ trữ, lưu thông để bình ổn giá nên cần có điều khoản quy định về nội dung này. Chi tiết việc quản lý sử dụng (kể cả về thẩm quyền) sẽ được quy định trong Quy chế tài chính của Tổng công ty.</p> <p>Chỉnh sửa lại nội dung tại điểm b khoản 1 Điều 29 như sau: “<i>b) Chủ động sử dụng vốn cho hoạt động kinh doanh của Tổng công ty; được sử dụng và quản lý các quỹ đặc thù của Tổng công ty theo quy định của pháp luật và phù hợp với ngành, lĩnh vực kinh doanh chính.</i>”</p>	
45	Điểm g khoản 1 Điều 29:	Đề nghị sửa lại điểm g khoản 1 Điều 29	Bộ Tài	<i>Tiếp thu</i>	

	<p>1. Quyền về tài chính</p> <p>g) Lợi nhuận của doanh nghiệp sau khi bù đắp lỗ năm trước theo quy định của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, phần lợi nhuận còn lại được phân chia các quỹ và nộp lợi nhuận còn lại (nếu có) theo quy định của pháp luật;</p>	<p>cho phù hợp với quy định tại Điều 31 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015: “Lợi nhuận của doanh nghiệp sau khi bù đắp lỗ năm trước theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, trích Quỹ phát triển khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, phần lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ theo quy định được nộp về ngân sách nhà nước”.</p>	chính	<p>Chỉnh sửa, bổ sung trực tiếp tại điểm g khoản 1 Điều 29 dự thảo Điều lệ:</p> <p>“g) Lợi nhuận của Tổng công ty sau khi bù đắp lỗ năm trước theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, trích Quỹ phát triển khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, phần lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ theo quy định được nộp về ngân sách nhà nước;”</p>	
46	<p>Điểm b, c, d khoản 3 Điều 32:</p> <p>3. Hội đồng thành viên quyết định hoặc phân cấp cho Tổng giám đốc</p> <p>b) Phương án huy động vốn đối với từng dự án có mức huy động nhỏ hơn 50% vốn chủ sở hữu được ghi trên báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của Tổng công ty tại thời điểm gần nhất với thời điểm huy động vốn hoặc không vượt quá mức vốn của dự án nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công;</p> <p>c) Dự án đầu tư, xây dựng, mua, bán, thanh lý tài sản cố định với giá trị nhỏ hơn 50% vốn chủ sở hữu được ghi trên báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của Tổng công ty tại</p>	<p>- Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm b, c, d khoản 3 Điều 32 dự thảo như sau:</p> <p>“3. Hội đồng thành viên Tổng công ty quyết định:</p> <p>b) Phương án huy động vốn đối với từng dự án có mức huy động không quá 50% vốn chủ sở hữu được ghi trên báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của doanh nghiệp tại thời điểm gần nhất với thời điểm huy động vốn nhưng không quá mức vốn của dự án nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công.</p> <p>c) Dự án đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định với giá trị không quá 50% vốn chủ sở hữu được ghi trên báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của doanh nghiệp tại thời điểm gần nhất với thời điểm quyết định dự án nhưng không quá mức vốn của dự án nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công.</p> <p>d) Từng hợp đồng cho thuê, thế chấp,</p>	Bộ Tài chính	<p>Tiếp thu</p> <p>Chỉnh sửa, bổ sung trực tiếp tại điểm b, c, d khoản 4 Điều 32; khoản 2 Điều 32 và điểm o khoản 3 Điều 32 dự thảo Điều lệ:</p> <p>“Điều 32. Quyền và trách nhiệm của Hội đồng thành viên</p> <p>2. Hội đồng thành viên Tổng công ty quyết định sau khi có ý kiến phê duyệt của Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp:</p> <p>b) Phương án huy động vốn đối với từng dự án có mức huy động trên 50% vốn chủ sở hữu được ghi trên báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của Tổng công ty tại thời điểm gần nhất với</p>	

<p><i>thời điểm gần nhất với thời điểm quyết định dự án hoặc không vượt quá mức vốn của dự án nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công (đối với tài sản cố định do ngân sách nhà nước cấp thực hiện theo Luật ngân sách và pháp luật chuyên ngành);</i></p> <p><i>d) Phương án cho thuê, thế chấp, cầm cố tài sản của doanh nghiệp có giá trị nhỏ hơn 50% vốn chủ sở hữu ghi trong báo cáo tài chính quý hoặc năm của Tổng công ty tại thời điểm gần nhất với thời điểm quyết định cho thuê, thế chấp, cầm cố tài sản và giá trị còn lại của tài sản cho thuê, thế chấp, cầm cố không vượt quá mức vốn của dự án nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công;</i></p>	<p>cầm cố tài sản có giá trị dưới 50% vốn chủ sở hữu được ghi trong báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của doanh nghiệp tại thời điểm gần nhất với thời điểm quyết định cho thuê, thế chấp, cầm cố tài sản nhưng giá trị còn lại của tài sản cho thuê, thế chấp, cầm cố không quá mức vốn của dự án nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công.</p> <p>đ) Từng dự án đầu tư ra ngoài doanh nghiệp với giá trị không quá 50% vốn chủ sở hữu được ghi trên báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của doanh nghiệp tại thời điểm gần nhất với thời điểm quyết định dự án nhưng không quá mức vốn của dự án nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công”</p> <p>- Đồng thời, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát lại quy định về việc huy động vốn; đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định; cho thuê, thế chấp, cầm cố tài sản của doanh nghiệp trên mức quy định tại điểm b, c, d, đ khoản 3 Điều này cho phù hợp với quy định tại Luật 69/2014/QH13 và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP.</p> <p>- Ngoài ra, đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT căn cứ Điều 27 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP để bổ sung quy định về thẩm quyền quyết định thanh lý, nhượng bán tài sản cố định.</p>	<p><i>thời điểm huy động vốn nhưng không quá mức vốn của dự án nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công;</i></p> <p><i>c) Từng dự án đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định với giá trị lớn hơn 50% vốn chủ sở hữu được ghi trên báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của Tổng công ty tại thời điểm gần nhất với thời điểm quyết định dự án nhưng không quá mức vốn của dự án nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công;</i></p> <p><i>d) Từng hợp đồng cho thuê, thế chấp, cầm cố tài sản có giá trị trên 50% vốn chủ sở hữu được ghi trong báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của doanh nghiệp tại thời điểm gần nhất với thời điểm quyết định cho thuê, thế chấp, cầm cố tài sản nhưng giá trị còn lại của tài sản cho thuê, thế chấp, cầm cố không quá mức vốn của dự án nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công;</i></p> <p><i>đ) Từng dự án đầu tư ra ngoài doanh nghiệp với giá trị lớn hơn 50% vốn chủ sở hữu được ghi trên báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của Tổng công</i></p>
--	--	--

			<p>ty tại thời điểm gần nhất với thời điểm quyết định dự án nhưng không quá mức vốn của dự án nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công”;</p> <p>e) Phương án thanh lý, nhượng bán tài sản có giá trị còn lại lớn hơn 50% vốn chủ sở hữu ghi trên bảng cân đối kế toán trong báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của Tổng công ty tại thời điểm gần nhất với thời điểm quyết định thanh lý, nhượng bán tài sản nhưng không quá mức dự án nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công;</p> <p>3. Hội đồng thành viên Tổng công ty quyết định:</p> <p>o) Phương án thanh lý, nhượng bán tài sản có giá trị còn lại lớn hơn 50% vốn chủ sở hữu ghi trên bảng cân đối kế toán trong báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của Tổng công ty tại thời điểm gần nhất với thời điểm quyết định thanh lý, nhượng bán tài sản nhưng không quá mức dự án nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công.</p> <p>4. Hội đồng thành viên quyết định hoặc phân cấp cho Tổng Giám đốc Tổng</p>
--	--	--	--

			<p><i>công ty quyết định:</i></p> <p><i>b) Phương án huy động vốn đối với từng dự án có mức huy động không quá 50% vốn chủ sở hữu được ghi trên báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của Tổng công ty tại thời điểm gần nhất với thời điểm huy động vốn nhưng không quá mức vốn của dự án nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công;</i></p> <p><i>c) Từng dự án đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định với giá trị không quá 50% vốn chủ sở hữu được ghi trên báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của Tổng công ty tại thời điểm gần nhất với thời điểm quyết định dự án nhưng không quá mức vốn của dự án nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công;</i></p> <p><i>d) Từng hợp đồng cho thuê, thế chấp, cầm cố tài sản có giá trị dưới 50% vốn chủ sở hữu được ghi trong báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của doanh nghiệp tại thời điểm gần nhất với thời điểm quyết định cho thuê, thế chấp, cầm cố tài sản nhưng giá trị còn lại của tài sản cho thuê, thế chấp,</i></p>	
--	--	--	--	--

				<p><i>cầm cố không quá mức vốn của dự án nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công;</i></p> <p><i>đ) Từng dự án đầu tư ra ngoài doanh nghiệp với giá trị không quá 50% vốn chủ sở hữu được ghi trên báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của Tổng công ty tại thời điểm gần nhất với thời điểm quyết định dự án nhưng không quá mức vốn của dự án nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công”;</i></p>	
47	<p>Điểm a Khoản 1 Điều 36:</p> <p><i>1. Không thuộc một trong các đối tượng quy định sau:</i></p> <p><i>a) Không là cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;</i></p>	<p>Đề nghị điều chỉnh cụm từ “không” tại điểm a, khoản 1 Điều 36 cho phù hợp.</p>	<p>UBND Tp Hồ Chí Minh</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Chỉnh sửa trực tiếp tại điểm a khoản 1 Điều 36 dự thảo Điều lệ:</p> <p><i>“1. Không thuộc một trong các đối tượng quy định sau:</i></p> <p><i>a) Là cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;”</i></p>	
48	<p>Khoản 3, 4, 5 Điều 36:</p> <p><i>3. Đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.</i></p> <p><i>4. Có trình độ đại học trở lên, có kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề hoạt động của doanh nghiệp. Chủ tịch Hội đồng thành viên phải có kinh nghiệm ít nhất là 03 năm quản lý, điều hành doanh nghiệp</i></p>	<p>Đề nghị sửa đổi các khoản 3, 4, 5 Điều 36 (Tiêu chuẩn và các điều kiện của thành viên Hội đồng thành viên) Dự thảo như sau:</p> <p><i>“3. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật</i></p> <p><i>4. Có trình độ đại học trở lên, có chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề hoạt động của Tổng công ty;</i></p>	<p>Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp</p>	<p>Tiếp thu một phần</p> <p>- Khoản 3: không tiếp thu vì quy định phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật là rất khó để lượng hóa và xác định và không khả thi trong quá trình triển khai thực hiện.</p> <p>- Khoản 4: Tiếp thu một phần Vì cơ quan soạn thảo cho</p>	

<p><i>thuộc ngành, nghề kinh doanh chính của Tổng công ty.</i></p> <p><i>5. Không phải là người có quan hệ gia đình của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp; thành viên Hội đồng thành viên; Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng của Tổng công ty; Kiểm soát viên Tổng công ty.</i></p>	<p>5. Không phải là vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan đại diện chủ sở hữu; thành viên Hội đồng thành viên; Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng của công ty; Kiểm soát viên công ty;”</p>	<p>rằng việc có chuyên ngành phù hợp với ngành nghề kinh doanh chính của Tổng công ty sẽ tạo điều kiện cho điều hành, chỉ đạo hoạt động của doanh nghiệp thuận lợi hơn, vì hoạt động nông nghiệp (lúa gạo, muối) mang nhiều tính chất đặc thù về mùa vụ, đặc tính sinh trưởng hoặc thời thiết, khí hậu.</p> <p>Ngoài ra, Nghị định 159/2020/NĐ-CP cũng định hướng những nhân sự đã có kinh nghiệm và thâm niên công tác thì không không chế số lần bổ nhiệm là 02 nhiệm kỳ. Vì thế, cơ quan soạn thảo đề nghị giữ nguyên nội dung: Chủ tịch Hội đồng thành viên phải có kinh nghiệm ít nhất là 03 năm quản lý, điều hành doanh nghiệp thuộc ngành, nghề kinh doanh chính của Tổng công ty.</p> <p>Chỉnh sửa như sau: “4. Có trình độ đại học trở lên, có kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề hoạt động của Tổng công ty. Chủ tịch Hội đồng thành viên phải có ít nhất là 03 năm kinh nghiệm quản lý, điều hành doanh nghiệp thuộc ngành, nghề kinh doanh chính của</p>
--	---	---

				<p><i>Tổng công ty.”</i></p> <p>- Khoản 5: Không tiếp thu vì Điều 1 dự thảo đã có nội dung giải thích từ ngữ về “người có quan hệ gia đình” bao gồm đầy đủ các thành viên gia đình có liên quan nên không cần liệt kê lại.</p>	
49	<p>Khoản 3, 4, 5 Điều 41:</p> <p>3. <i>Đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.</i></p> <p>4. <i>Có trình độ đại học trở lên; có ít nhất 03 năm kinh nghiệm tham gia quản lý doanh nghiệp thuộc ngành, nghề kinh doanh chính hoặc ngành, nghề liên quan đến ngành, nghề kinh doanh chính của Tổng công ty;</i></p> <p>5. <i>Không phải là người có quan hệ gia đình của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan đại diện chủ sở hữu; thành viên Hội đồng thành viên; Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng của công ty; Kiểm soát viên công ty.</i></p>	<p><i>Đề nghị sửa đổi các khoản 3, 4, 5 Điều 41 (Tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng giám đốc) Dự thảo như sau:</i></p> <p><i>“3. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật;</i></p> <p><i>4. Có trình độ đại học trở lên, có chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề hoạt động của Tổng công ty;</i></p> <p><i>5. Không phải là vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan đại diện chủ sở hữu; thành viên Hội đồng thành viên; Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng của công ty; Kiểm soát viên công ty;”</i></p>	<p>Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp</p>	<p>Tiếp thu một phần</p> <p>- Khoản 3: Không tiếp thu vì quy định phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật là rất khó để lượng hóa và xác định và không khả thi trong quá trình triển khai thực hiện.</p> <p>- Khoản 4: Tiếp thu một phần vì cơ quan soạn thảo cho rằng việc có chuyên ngành phù hợp với ngành nghề kinh doanh chính của Tổng công ty sẽ tạo điều kiện cho điều hành, chỉ đạo hoạt động của doanh nghiệp thuận lợi hơn, vì hoạt động nông nghiệp (lúa gạo, muối) mang nhiều tính chất đặc thù về mùa vụ, đặc tính sinh trưởng hoặc thời tiết, khí hậu.</p> <p>Tổng giám đốc là người điều hành hoạt động hằng ngày của Tổng công ty nên việc am hiểu và nắm rõ về đặc thù của doanh nghiệp sẽ giúp đưa</p>	

				<p>ra những quyết sách phù hợp, đưa Tổng công ty phát triển ổn định và bền vững.</p> <p>Vì thế, cơ quan soạn thảo đề nghị giữ nguyên nội dung: có ít nhất 03 năm kinh nghiệm trong quản lý doanh nghiệp thuộc ngành, nghề kinh doanh chính của Tổng công ty.</p> <p>Chỉnh sửa như sau: “4. Có trình độ đại học trở lên; có ít nhất 03 năm kinh nghiệm quản lý, điều hành doanh nghiệp thuộc ngành, nghề kinh doanh chính của Tổng công ty.</p> <p>- Khoản 5: Không tiếp thu vì Điều 1 dự thảo đã có nội dung giải thích từ ngữ về “người có quan hệ gia đình” bao gồm đầy đủ các thành viên gia đình có liên quan nên không cần liệt kê lại.</p>	
50	Điều 50, Điều 51 Mục 5	<p>Đề nghị rà soát và chỉnh sửa lại nội dung Điều 50, Điều 51 của Mục 5 cho phù hợp với quy định tại các Điều 44, Điều 46 và Điều 47 của Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ.</p>	<p>Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Chỉnh sửa trực tiếp tại Điều 50, Điều 51 dự thảo Điều lệ “Điều 50. Người lao động tham gia quản lý Tổng công ty</p> <p>Người lao động tham gia quản lý Tổng công ty thông qua:</p> <p>1. Hội nghị người lao động</p> <p>a) Hội nghị người lao động do Tổng công ty phối hợp với tổ chức công đoàn hoặc</p>	

			<p><i>nhóm đại diện đối thoại của người lao động (nếu có) tổ chức hằng năm theo hình thức hội nghị toàn thể hoặc hội nghị đại biểu;</i></p> <p><i>b) Nội dung hội nghị người lao động thực hiện theo quy định tại Điều 64 của Bộ luật Lao động và các nội dung khác do hai bên thỏa thuận;</i></p> <p><i>c) Hình thức tổ chức hội nghị, nội dung, thành phần tham gia, thời gian, địa điểm, quy trình, trách nhiệm tổ chức thực hiện và hình thức phổ biến kết quả hội nghị người lao động thực hiện theo quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc.</i></p> <p><i>2. Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc</i></p> <p><i>a) Tổng công ty có trách nhiệm ban hành quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc để thực hiện các nội dung quy định về đối thoại tại nơi làm việc và thực hiện dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc theo quy định.</i></p> <p><i>b) Khi xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc, Tổng công ty phải tham khảo ý kiến của tổ chức công đoàn và nhóm đại diện đối thoại của người lao động (nếu có) để hoàn</i></p>
--	--	--	--

			<p><i>thiện và ban hành. Đối với những góp ý của tổ chức công đoàn và nhóm đại diện đối thoại của người lao động mà người sử dụng lao động không tiếp thu thì phải nêu rõ lý do.</i></p> <p><i>c) Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc phải được phổ biến công khai tới người lao động.</i></p> <p><i>Điều 51. Nội dung, hình thức tham gia ý kiến của người lao động</i></p> <p><i>1. Người lao động được tham gia ý kiến về những nội dung sau:</i></p> <p><i>a) Xây dựng, sửa đổi, bổ sung nội quy, quy chế và các văn bản quy định khác của người sử dụng lao động liên quan đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích của người lao động;</i></p> <p><i>b) Xây dựng, sửa đổi, bổ sung thang lương, bảng lương, định mức lao động; đề xuất nội dung thương lượng tập thể;</i></p> <p><i>c) Đề xuất, thực hiện giải pháp tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất lao động, cải thiện điều kiện làm việc, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ;</i></p> <p><i>d) Nội dung khác liên quan đến quyền, nghĩa vụ và lợi</i></p>
--	--	--	--

			<p><i>ích của người lao động theo quy định của pháp luật.</i></p> <p><i>2. Những nội dung quy định tại khoản 1 Điều này mà pháp luật quy định cụ thể hình thức người lao động tham gia ý kiến thì thực hiện theo quy định đó; trường hợp pháp luật không quy định cụ thể hình thức thì người lao động căn cứ vào đặc điểm sản xuất, kinh doanh, tổ chức lao động, nội dung người lao động được tham gia ý kiến và quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc để lựa chọn hình thức sau đây:</i></p> <p><i>a) Tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở, nhóm đại diện đối thoại của người lao động tại hội nghị người lao động, đối thoại tại nơi làm việc;</i></p> <p><i>b) Gửi góp ý, kiến nghị trực tiếp;</i></p> <p><i>c) Hình thức khác mà pháp luật không cấm.</i></p> <p><i>3. Người lao động được quyết định những nội dung sau:</i></p> <p><i>a) Giao kết, sửa đổi, bổ sung, chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật;</i></p> <p><i>b) Gia nhập hoặc không gia nhập tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở;</i></p>
--	--	--	---

			<p>c) Tham gia hoặc không tham gia đình công theo quy định của pháp luật;</p> <p>d) Biểu quyết nội dung thương lượng tập thể đã đạt được để ký kết thỏa ước lao động tập thể theo quy định của pháp luật;</p> <p>đ) Nội dung khác theo quy định của pháp luật hoặc theo thỏa thuận của các bên.</p> <p>4. Hình thức quyết định của người lao động thực hiện theo quy định của pháp luật.</p> <p>5. Người lao động được kiểm tra, giám sát những nội dung sau:</p> <p>a) Việc thực hiện hợp đồng lao động và thỏa ước lao động tập thể;</p> <p>b) Việc thực hiện nội quy lao động, quy chế và các văn bản quy định khác của người sử dụng lao động liên quan đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích của người lao động;</p> <p>c) Việc sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi, các quỹ do người lao động đóng góp;</p> <p>d) Việc trích nộp kinh phí công đoàn, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp của người sử dụng lao động;</p> <p>đ) Việc thực hiện thi đua, khen thưởng, kỷ luật, giải</p>
--	--	--	--

				<p>quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích của người lao động.</p> <p>6. Hình thức kiểm tra, giám sát của người lao động thực hiện theo quy định của pháp luật</p> <p>7. Người lao động thực hiện quyền kiến nghị, khiếu nại và tố cáo theo quy định của pháp luật.”</p>	
51	<p>Khoản 3 Điều 54:</p> <p>3. <i>Tổng công ty lập và gửi báo cáo tài chính năm đã kiểm toán, được Hội đồng thành viên phê duyệt gửi các cơ quan có liên quan và Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp; báo cáo phải đảm bảo về nội dung, thời gian theo quy định của Luật kế toán, Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp. Báo cáo tài chính gửi cho chủ sở hữu gồm:</i></p> <p>a) Báo cáo tài chính Tổng công ty;</p> <p>b) Báo cáo tài chính công ty con do Tổng công ty nắm 100% vốn điều lệ;</p> <p>c) Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổ hợp công ty mẹ - công ty con Tổng công ty.</p>	<p>Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp đã ban hành Quy chế tài chính của Tổng công ty. Trong đó đã quy định về báo cáo tài chính và báo cáo khác. Do đó, đề nghị bỏ điểm a, b, c khoản 3 Điều 54 và sửa đổi khoản 3 Điều 54 Dự thảo như sau: “3. <i>Tổng công ty lập và gửi báo cáo tài chính theo quy định của Luật Kế toán, Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp, các quy định pháp luật khác có liên quan và yêu cầu của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp</i>”.</p>	<p>Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Chỉnh sửa, bổ sung trực tiếp tại khoản 3 Điều 54:</p> <p>“3. <i>Tổng công ty lập và gửi báo cáo tài chính theo quy định của Luật Kế toán, Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp, các quy định pháp luật khác có liên quan và yêu cầu của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.</i>”</p>	
52	<p>Khoản 1 Điều 55:</p> <p>1. <i>Tổng công ty được quyền sử</i></p>	<p>Tại Điều 55 đề nghị bỏ khoản 1 thay bằng “việc thực hiện đầu tư vốn ra ngoài</p>	<p>Thanh tra Chính phủ</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Giữ nguyên nội dung tại</p>	

	<p><i>dụng tài sản (gồm tiền, tài sản cố định, tài sản lưu động và các tài sản khác) thuộc quyền quản lý của Tổng công ty để đầu tư vốn ra ngoài Tổng công ty theo quy định của pháp luật. Việc đầu tư vốn ra ngoài Tổng công ty liên quan đến đất đai phải tuân thủ các quy định của pháp luật về đất đai.</i></p>	<p>của Tổng công ty thực hiện theo quy định tại Điều 27 của Nghị định này”.</p>		<p>khoản 1 Điều 55 và chỉnh sửa, bổ sung nội dung theo ý kiến góp ý</p> <p><i>“1. Tổng công ty được quyền sử dụng tài sản (gồm tiền, tài sản cố định, tài sản lưu động và các tài sản khác) thuộc quyền quản lý của Tổng công ty để đầu tư vốn ra ngoài Tổng công ty theo quy định của pháp luật.</i></p> <p><i>Việc thực hiện đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp của Tổng công ty thực hiện theo quy định tại Điều 27 Nghị định này; trong đó việc đầu tư vốn ra ngoài Tổng công ty liên quan đến đất đai phải tuân thủ các quy định của pháp luật về đất đai.”</i></p>	
53	<p>Khoản 3, khoản 5 Điều 55:</p> <p><i>3. Tổng công ty không được tham gia góp vốn mua cổ phần của các doanh nghiệp khác mà người quản lý, điều hành hoặc người sở hữu chính của doanh nghiệp này là vợ hoặc chồng, bố, bố nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị em ruột; bố mẹ của vợ (chồng), anh chị em ruột của vợ (chồng) của thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Tổng công ty.</i></p> <p><i>5. Ngoài các trường hợp không</i></p>	<p>Đề nghị bỏ khoản 3, 5 Điều 55 (Đầu tư vốn ra ngoài Tổng công ty). Do đã được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 28 Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp (các trường hợp không được đầu tư ra ngoài doanh nghiệp). Đồng thời bổ sung thêm một khoản tại Điều 55 như sau: <i>“Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật”</i>.</p>	<p>Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp</p>	<p>Tiếp thu một phần</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giữ nguyên nội dung khoản 3, khoản 5: Dự thảo Điều lệ cần quy định chi tiết để thuận lợi trong tra cứu, dẫn chiếu và sử dụng trong quá trình hoạt động của Tổng công ty. - Chỉnh sửa điểm c khoản 5 thành khoản 6 Điều 55 dự thảo Điều lệ <p><i>“6. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.”</i></p>	

	<p><i>được góp vốn theo quy định tại khoản 3 Điều này, Tổng công ty bị hạn chế các khoản đầu tư sau:</i></p> <p><i>a) Công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ không được góp vốn cùng công ty mẹ để thành lập doanh nghiệp mới; không được góp vốn mua cổ phần khi cổ phần hóa công ty khác trong cùng Tổng công ty hoặc tổ hợp công ty mẹ - công ty con;</i></p> <p><i>b) Góp vốn cùng công ty con để thực hiện hợp đồng hợp tác kinh doanh;</i></p> <p><i>c) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.</i></p>			
54	Điều 68	Bổ sung thêm nội dung về: Thanh lý tài sản (theo Điều 24 Luật Doanh nghiệp 2020).	UBND Tp. Hải Phòng	<p>Tiếp thu</p> <p>Bổ sung nội dung chi tiết tại khoản 4 Điều 68 dự thảo Điều lệ:</p> <p><i>“4. Trình tự, thủ tục giải thể và thanh lý tài sản Tổng công ty được thực hiện theo các quy định của pháp luật.”</i></p>
55	Chương VI	Bổ sung thêm nội dung xử lý lỗ trong kinh doanh (theo Điều 24 Luật Doanh nghiệp 2020).	UBND Tp. Hải Phòng	<p>Tiếp thu</p> <p>Bổ sung trực tiếp tại khoản 1 Điều 53:</p>
56	Chương VI	Bổ sung vào Chương VI nội dung nguyên tắc phân chia lợi nhuận sau thuế và xử lý lỗ trong kinh doanh theo điểm 1 khoản 2 Điều 24 Luật doanh nghiệp.	Bộ Công An	<p><i>“1. Việc quản lý vốn, tài sản, doanh thu, chi phí, giá thành, lợi nhuận và phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, xử lý lỗ trong kinh doanh thực hiện theo quy định của pháp luật, được cụ</i></p>

				<i>thể trong Quy chế tài chính Tổng công ty.”</i>	
57	Mục 2 Chương VII	- Đề nghị nghiên cứu chỉnh sửa để thống nhất cụm từ “Người đại diện phần vốn/Người đại diện” ở Mục 2 chương VII với điểm e khoản 1 Điều 1 về giải thích từ ngữ.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Tiếp thu Chỉnh sửa trực tiếp tại Điều 60 đến Điều 64 mục 2 Chương VII dự thảo Điều lệ	
58		Đề nghị rà soát, quy định thống nhất tên các loại quy chế nội bộ của Tổng công ty. Trong dự thảo còn có nhiều chỗ chưa thống nhất, như: - Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên Tổng công ty (Điều 10); Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (Điều 14, 21); - Quy chế hoạt động của người đại diện phần vốn (Điều 32); Quy chế quản lý vốn đầu tư của Tổng công ty tại doanh nghiệp khác (Điều 57); Quy chế Người đại diện quản lý vốn đầu tư của Tổng công ty tại doanh nghiệp khác (Điều 61); Quy chế quản lý vốn của Tổng công ty tại doanh nghiệp khác (Điều 61) ... - Đề nghị sử dụng thống nhất cụm từ “Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp” trong toàn dự thảo khi đề cập đến cơ quan đại diện chủ sở hữu Tổng công ty. - Đề nghị đánh số các khoản, điểm (Điều 6, 32, ...) và rà soát lỗi chính tả.	Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp	Tiếp thu Rà soát, chỉnh sửa trực tiếp tại dự thảo Điều lệ	
59	Về thẩm quyền ban hành Điều lệ	Căn cứ Luật Quản lý sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp (Điều 40, Khoản 1 Điều 11), Nghị định số 23/2022/NĐ-CP ngày 05/4/2022... Bộ Tư pháp đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, xác định Tổng công ty có phải là doanh nghiệp do Thủ	Bộ Tư pháp	Cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình, báo cáo cụ thể như sau: - Căn cứ theo Điều 11 Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp	Tại hồ sơ gửi Bộ Tư pháp thẩm

		<p>trưởng Chính phủ quyết định thành lập hay không; đảm bảo phù hợp, thống nhất với quy định tại Điều 11, Điều 40, Điều 41, Điều 42 khoản 1 Điều 64 Luật Quản lý sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp. Trường hợp xác định Tổng công ty hiện nay không còn được coi là doanh nghiệp do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập (theo Luật Quản lý sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp, Nghị định số 23/2022/NĐ-CP) thì việc ban hành Điều lệ Tổng công ty thuộc thẩm quyền cơ quan đại diện chủ sở hữu (theo quy định của Luật Quản lý sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp, Nghị định số 10/2019/NĐ-CP và Nghị định số 131/2018/NĐ-CP)</p> <p>Trường hợp cơ qua chủ trì soạn thảo xác định Tổng công ty là doanh nghiệp do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập (theo Luật Quản lý sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp, Nghị định số 23/2022/NĐ-CP) và đề xuất ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 01/2018/NĐ-CP, Bộ Tư pháp đề nghị cơ quan chủ trì rà soát, xác định nội dung dự thảo có quy định nào mang tính đặc thù hay không và có giải trình, đánh giá tác động đầy đủ, kỹ lưỡng (theo quy định tại điểm a1 khoản 2 Điều 90 Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2020); trường hợp không có nội dung đặc thù thì</p>		<p>thì hiện nay doanh nghiệp do Thủ tướng Chính phủ quyết định đầu tư vốn nhà nước để thành lập chi bao gồm Công ty Mẹ của tập đoàn kinh tế nhà nước và doanh nghiệp có chức năng đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC). Cơ quan chủ trì soạn thảo thấy rằng Tổng công ty Lương thực miền Bắc được thành lập theo Quyết định số 312/QĐ-TTg ngày 24/5/1995 của Thủ tướng Chính phủ. Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp có hiệu lực thi hành từ 01/7/2015 và không có điều khoản quy định chuyển tiếp hoặc hồi tố đối với các nội dung trước đó, do đó chưa đủ cơ sở để áp dụng quy định tại Điều 11.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo Nghị định được xây dựng trên nguyên tắc kế thừa những nội dung còn phù hợp tại Nghị định điều lệ hiện tại và bổ sung, cập nhật những quy định quy phạm pháp luật mới. - Về việc ban hành Nghị định: trên cơ sở báo cáo đề xuất của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp 	<p>định, nội dung này đã được cơ quan chủ trì trình bày trong dự thảo Tờ trình Thủ tướng Chính phủ</p>
--	--	---	--	--	--

		nên cân nhắc việc ban hành Nghị định.		(cơ quan chủ sở hữu Vinafood 1) tại văn bản số 2182/UBQLV-PCKS ngày 13/12/2021. Văn phòng Chính phủ đã có văn bản số 931/VPCP-DMDN ngày 12/02/2022 thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Nông nghiệp và PTNT trình Nghị định của Tổng công ty Lương thực miền Bắc.	
60	Về đánh giá tác động của chính sách trong quá trình xây dựng Nghị định	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, bổ sung đánh giá tác động của Chính sách theo quy định tại điểm a1 khoản 2 Điều 90 và hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2020.	Bộ Tư pháp	Tiếp thu Nội dung liên quan đến việc rà soát các văn và đánh giá tác động của chính sách, Bộ Nông nghiệp và PTNT xin gửi kèm theo Báo cáo số 2496/BC-BNN-TC ngày 20/4/2023 về việc rà soát các văn bản QPPL có liên quan đến Nghị định Điều lệ tổ chức và hoạt động của Vinafood1 và Báo cáo số 2501/BC-BNN-TC ngày 20/4/2023 về đánh giá tác động của chính sách trong xây dựng dự thảo Nghị định.	
61	Về một số nội dung chi tiết trong dự thảo Điều lệ	Dự thảo quy định nhiều nội dung về từ chức, miễn nhiệm, cách chức, buộc thôi việc, thôi làm người đại diện đối với Người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên, Người đại diện phần vốn nhà nước tại Tổng công ty (Điều 25, Điều 37, Điều	Bộ Tư pháp	Tiếp thu Chỉnh sửa trực tiếp tại Điều 25 như sau: <i>Điều 25. Từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật</i>	

		<p>42, Điều 63...). Nghị định 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ đã có quy định cụ thể về từ chức, miễn nhiệm, cho thôi đại diện phần vốn, kỷ luật đối với người giữ chức danh, chức vụ và Kiểm soát viên tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, không quy định tại nội dung đã được quy định tại Nghị định số 159/2020/NĐ-CP mà chỉ quy định những nội dung đặc thù, khác (nếu có) để đảm bảo tính thống nhất, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 8 của Luật Ban hành văn bản QPPL.</p>	<p><i>đối với Kiểm soát viên</i></p> <p><i>1. Kiểm soát viên bị xem xét từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật theo các quy định tại Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.</i></p> <p><i>2. Ngoài quy định tại khoản 1 Kiểm soát viên còn bị xem xét miễn nhiệm trong trường hợp không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 22 của Điều lệ này.</i></p> <p>Các Điều 37, Điều 42 được sửa đổi, bổ sung tương tự như Điều 25.</p> <p>Điều 63 được sửa đổi, bổ sung như sau:</p> <p><i>Điều 63. Thôi làm người đại diện phần vốn</i></p> <p><i>1. Người đại diện phần vốn được cho thôi làm đại diện phần vốn, khen thưởng, kỷ luật theo các quy định tại Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.</i></p> <p><i>2. Người đại diện đề nghị</i></p>
--	--	--	--

				<i>được thôi làm đại diện nhưng chưa được Tổng công ty đồng ý thì vẫn phải tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình.</i>	
62		<p>- Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh lý bảo đảm kết cấu dự thảo Nghị định logic, chặt chẽ, tránh trùng lặp (ví dụ: Điều 7 có nội dung trùng với Điều 40, Điều 10 có nội dung trùng với Điều 12, 13, 14...).</p> <p>- Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát lại dự thảo Nghị định để bảo đảm đúng thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2020 và Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP</p> <p>- Ngoài ra, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát dự thảo Nghị định (chương II) để đảm bảo thống nhất, phù hợp với quy định của Nghị định số 10/2019/NĐ-CP, Nghị định số 131/2018/NĐ-CP và Nghị định số 23/2022NĐ-CP.</p>	Bộ Tư pháp	<p>Tiếp thu</p> <p>Rà soát, chỉnh sửa bổ sung trực tiếp tại dự thảo Điều lệ</p> <p>Riêng Điều 7 và Điều 40 có những nội dung trùng nhau nhưng quy định cho 2 chức danh khác nhau.</p>	
63		<p>Đề đảm bảo tính khả thi, phù hợp với thực tiễn sau khi được ban hành, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo lấy ý kiến của đối tượng chịu tác động của văn bản, các chuyên gia, người làm thực tiễn theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL.</p>	Bộ Tư pháp	<p>Tiếp thu</p> <p>Về việc lấy ý kiến Bộ Nông nghiệp và PTNT báo cáo quá trình như sau:</p> <p>Sau khi xây dựng dự thảo Nghị định Điều lệ Bộ Nông nghiệp và PTNT cũng đã gửi dự thảo xin ý kiến Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại</p>	

				doanh nghiệp, Tổng công ty Lương thực miền Bắc là những đối tượng triển khai, áp dụng Nghị định và gửi xin các địa phương từ phía Bắc từ Thừa Thiên Huế trở ra và các tỉnh mà Tổng công ty đặt trụ sở chi nhánh, văn phòng đại diện (công văn số 8907/BNN-QLDN ngày 30/12/2022), đồng thời thành lập tổ soạn thảo có thành viên của cơ quan chủ sở hữu là Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp và Tổng công ty Lương thực miền Bắc (Quyết định số 4523/QĐ-BNN-QLDN ngày 22/11/2022).	
64	Đối với Tờ trình	<ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị bổ sung đầy đủ ý “Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty” vào nội dung của Tờ trình. - Đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT bổ sung phụ lục so sánh phân tích những nội dung điều chỉnh, bổ sung so với Điều lệ cũ đã được Chính phủ ban hành tại Nghị định số 01/2018/NĐ-CP. 	UBND Tp. Hà Nội	<p>Không tiếp thu</p> <p>Giải trình cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong dự thảo Tờ trình không có nội dung liên quan đến Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty. - Về việc bổ sung phụ lục so sánh phân tích những nội dung điều chỉnh, bổ sung so với Điều lệ cũ, nội dung này trùng với ý kiến của Bộ Giao thông vận tải và đã được giải thích tại khoản 2 mục II phần trên của văn bản này. 	

65	Đối với dự thảo Nghị định	<ul style="list-style-type: none"> - Theo Điều 37 Luật Doanh nghiệp, đề nghị bổ sung tên loại hình doanh nghiệp “công ty trách nhiệm hữu hạn” hoặc “Công ty TNHH” trong tên của Tổng công ty. - Theo Điều 39 Luật Doanh nghiệp Đề nghị không viết tắt cụm từ “Ltd” trong mục tên bằng tiếng anh. <p>Sửa “Tên giao dịch” thành “Tên viết tắt” (Luật Doanh nghiệp không có quy định riêng về tên giao dịch.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngành nghề kinh doanh: đề nghị áp ngành nghề kinh doanh theo ngành nghề cấp 4 trong hệ thống kinh tế ngành Việt Nam (theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ). - Đề nghị bổ sung thông tin tên, địa chỉ chi nhánh và văn phòng đại diện (nếu có) trong Điều lệ. - Đề nghị bổ sung quy định Tổng công ty phải đăng ký, thông báo với cơ quan đăng ký kinh doanh khi thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, ngành nghề, người đại diện quản lý phần vốn góp của Tổng Công ty và các nội dung khác theo quy định pháp luật, chịu trách nhiệm đăng ký, thông báo thay đổi trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có thay đổi. 		<p style="text-align: center;">Tiếp thu Rà soát, chỉnh sửa bổ sung trực tiếp tại dự thảo Điều lệ, cụ thể tại Điều 2, Điều 4</p>	
----	---------------------------	---	--	---	--